TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số : 29/2019/HSST
Ngày 28/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Đặng Phùng Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thành Tài.

2. Bà Đỗ Thị Liêu.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Hải Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên toà bà Nguyễn Thị Trúc Mai – Chức vụ: Kiểm sát viên .

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 18/4/2019 đối với bị cáo sau đây:

Bùi Minh T

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1987, tại: huyện Q, tỉnh Quảng Nam;
Nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12;
Con ngoài giá thú của bà: Bùi Thị N, sinh năm: 1956;
Tiền án: Không;
Tiền sự:
+ Ngày 21/11/2018 bị Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy";
+ Ngày 29/3/2018 bị Công an huyện H xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy";
+ Ngày 18/3/2019 bị Công an huyện T xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".
+ Ngày 16/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam đưa đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".
Bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự:

Viễn thông Quảng Nam. Đại diện theo pháp luật có ông Trần Đoàn Đ – Chức vụ: Giám đốc Viễn thông Quảng Nam.

Địa chỉ: số 02 Phan Bội Châu, phường T, tp T, tỉnh Quảng Nam.

Ông Đ ủy quyền cho ông Trần Đình P – Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm viễn thông 2 – Viễn thông Quảng Nam, theo văn bản ủy quyền số: 05A/UQ-VTQNM-NSTH ngày 02/01/2019.

Địa chỉ: thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lý Quốc C, sinh năm: 1978

Trú tại: Tổ 17, thôn 3, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 19/01/2019, Bùi Minh T đi xe ôm từ nhà mình đến xã B, huyện T để mua ma túy của một người thanh niên tên B (chưa xác định được họ tên, địa chỉ). Sau khi mua ma túy xong, T đến một cánh rừng keo lá tràm tại thôn 3, xã B để sử dụng rồi đi về. Trên đường đi về, T thấy trạm phát sóng BTS, thuộc: Tổ 17, Thôn 3, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam của Trung tâm Viễn thông 2 - Viễn thông Quảng Nam không có người trông coi nên T nảy sinh ý định đột nhập vào trạm để trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy. T đi đến tiệm sửa xe của anh Lý Quốc C mượn 01 cờ lê 13, trên đường đến tiệm sửa xe, T nhặt được 01 đoạn sắt dài khoảng 40 cm, đường kính khoảng 02 cm (theo lời khai của T). Sau khi mượn được cái cờ lê và nhặt được đoạn sắt, T đi đến trước cổng trạm BTS trèo qua cổng chính của trạm, thấy cửa phòng của trạm đang khóa nên T dùng tay trái cầm ổ khóa, tay phải cầm đầu đoạn sắt đưa vào khoảng trống của ổ khóa đẩy mạnh từ trên xuống làm lề sắt của chốt khóa cửa và ổ khóa rơi xuống nền. T vào phòng đến vị trí để dãy bình ắc quy hiệu POSMAX loại 2V300Ah dùng cờ lê 13 tháo rời các con ốc vít được nối giữa các bình ắc quy với nhau. Sau khi tháo rời các ốc vít xong, T lần lượt bê lấy hai bình ắc quy hiệu POSMAX loại 2V300Ah ra ngoài tường rào bê tông phía bên hông của trạm. Sau khi ra khỏi trạm, T cầm cờ lê 13 cùng đoạn sắt vứt vào một bụi cây cách trạm khoảng 15m rồi bê hai bình ắc quy trên tay đem ra ngoài đường bê tông, trong lúc bê hai bình ắc quy T nhặt một bao tải màu trắng, T bỏ hai bình ắc quy vào bao tải này và bê ra ngoài đường bê tông bán cho một người phụ nữ đang đi mua ve chai (không rõ họ tên) được 600.000đồng. Sau đó T gọi điện thoại cho thanh niên tên B để mua ma túy với giá 500.000 đồng, còn lại 100.000 đồng T trả tiền xe ôm để về lại thôn P, xã Q, huyện Q. Quá trình điều tra, T thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình, phù hợp với quá trình thực nghiệm điều tra.

Đến ngày 20/01/2019, nhận được tin báo mất tài sản từ Trung tâm Viễn thông 2 - Viễn thông Quảng Nam, Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiến hành điều tra, khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm phát hiện một dấu vết đường vân bám dính trên ổ khóa kim loại hiệu CROWN Italy Design nên đã tiến hành thu lượm và niêm phong mẫu vật có đường vân bám dính nói trên.

Ngày 25/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số 18/QĐ-CQĐT để giám định dấu vết đường vân đã thu thập được. Tại kết luận giám định số 48/GĐĐV-PC009 ngày 31/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Trên mẫu cần giám định có 01 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định truy nguyên (ký hiệu A). Dấu vết đường vân (ký hiệu A) với dấu vân tay tại ô "Giữa trái" trên chỉ bản mẫu so sánh số 205217705 lập ngày 09/4/2003 tại xã Q, đứng tên Bùi Minh T, sinh ngày 10/8/1987, nơi ĐKNKTT: Xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam (ký hiệu M1) là dấu vân tay của cùng một người.

Ngoài ra, vào ngày 24/8/2018, T cùng Nguyễn Hữu H (sinh năm: 1982, trú: thôn P, xã Q, huyện Q) trộm cắp 20 mét dây đồng loại M35 và 9 mét dây tiếp đất loại M70 trị giá 1.500.000 đồng tại trạm phát sóng mobifone QAT B17 (thuộc thôn P, xã B, huyện T) của Trung tâm mạng lưới MobiFone Miền Trung.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Bùi Minh T, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên Tòa bị cáo Bùi Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo mẹ bị cáo đang bị bệnh nặng xin giảm nhẹ để chăm lo cho mẹ.

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự: Tối ngày 19/01/2019 nhận được tin báo có kẻ gian đột nhập vào trậm BTS thuộc tổ 17, thôn 3, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam lấy trộm 02 bình ắc quy hiệu POSMAX loại 2V300A/h. Thiệt hại 4.437.082đồng. Nay ông P đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho Viễn Thông Quảng Nam và xử lý bị cáo theo đúng pháp luật.

- Lời khai của anh Lý Quốc C: Những ngày đó giáp tết nên tiệm sửa xe của anh có nhiều người khách ra vô nên anh không nhớ có ai mượn cờ lê. Nay anh C không yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Bùi Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hậu quả gây ra không lớn. Tuy nhiên bản thân bị cáo có nhiều tiền sự nên cần phải xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Bùi Minh T phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo: Bùi Minh T từ 06 đến 09 tháng tù.

Những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với hành vi trộm cắp tại trạm QAT B17 mobifone vào ngày 24/8/2018, do giá trị tài sản bị chiếm đoạt chưa đủ 2.000.000 đồng nên Công an huyện T đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T là thỏa đáng.

- Bùi Minh T khai mượn 01 cờ lê 13 của anh Lý Quốc C nhưng anh Lý Quốc C khai không nhớ có hay không việc cho T mượn cờ lê 13 này, hiện anh T không yêu cầu T phải bồi thường giá trị cái cờ lê này nên không đề cập xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS, Điều 589 BLDS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc Bùi Minh T phải bồi thường thiệt hại số tiền 4.500.000 đồng cho Trung tâm viễn thông 2- Viễn thông Quảng Nam.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) ổ khóa kim loại hiệu CROWN Italy Design, màu trắng do không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Căn cứ vào các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

- Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐG ngày 19/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận: 02 (hai) bình ắc quy hiệu POSMAX loại 2V300Ah có tổng giá trị là 3.993.300 đồng (Ba triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Hội đồng xét xử xác định: Vào sáng ngày 19/01/2019, bị cáo Bùi Minh T đã đột nhập vào trạm phát sóng BTS, tại: Thôn 3, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam của Trung tâm Viễn thông 2 - Viễn thông Quảng Nam trộm cắp 02 bình ắc quy hiệu POSMAX loại 2V300Ah. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.993.300 đồng (Ba triệu chín trăm chín mươi ba nghìn ba trăm đồng). Mang đi bán cho một người phụ nữ đang đi mua ve chai được 600.000đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Như vậy, hành vi và hậu quả của bị cáo Bùi Minh T gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Trung tâm Viễn thông 2 - Viễn thông Quảng Nam. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của tổ chức, cá nhân sẽ bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị, nhưng do muốn dễ dàng có tiền để tiêu xài, phục vụ cho nhu cầu bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo lợi dụng sự sở hở không có bảo vệ của chủ sở hữu tài sản, bị cáo lén lút đột nhập vào trạm phát sóng BTS, thuộc: Tổ 17, Thôn 3, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam của Trung tâm Viễn thông 2 - Viễn thông Quảng Nam. Với dụng cụ cờ lê 13 và đoạn sắt dài khoảng 40 cm, bị cáo trèo qua cổng chính của trạm, phá ổ khóa vào trong phòng, dùng cờ lê 13 tháo rời các con ốc vít được nối giữa các bình ắc quy với nhau trộm cắp hai bình ắc quy hiệu POSMAX loại 2V300A/h. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo và gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, không an tâm với tài sản của mình, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh bằng Luật hình sự với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

- Xét nhân thân của bị cáo Bùi Minh T xuất thân là nhân dân lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Sau khi phạm tội bị cáo biết ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại gây ra không lớn. Hội đồng xét xử xác định bản thân bị cáo chưa có tiền án, nhưng tiền sự: Ngày 21/11/2018 bị Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 29/3/2018 bị Công an huyện H xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 18/3/2019 bị Công an huyện T xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Ngày 16/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam đưa đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Hiện nay bị cáo đang bị Cơ quan CSĐT Công an huyện N khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để Cơ quan chức năng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[4] Đối với hành vi trộm cắp tại trạm QAT B17 mobifone vào ngày 24/8/2018, do giá trị tài sản bị chiếm đoạt chưa đủ 2.000.000 đồng nên Công an huyện T đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T là thỏa đáng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.500.000 đồng. Bị cáo thống nhất nhưng chưa bồi thường. Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn dân sự là đúng pháp luật nên Hội đồng xét

xử chấp nhận. Buộc bị cáo Bùi Minh T phải bồi thường cho Viễn Thông Quảng Nam số tiền 4.500.000 đồng.

[6] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã thu giữ vật chứng: 01 (một) ổ khóa kim loại hiệu CROWN Italy Design, màu trắng hiện không còn giá trị sử dụng. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T tuyên thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[8] Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Bùi Minh T** phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Bùi Minh T 09** (Chín) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584; 585; 586; 589 Bộ luật dân sự;

Tuyên buộc bị cáo Bùi Minh T phải bồi thường cho Viễn thông Quảng Nam số tiền 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng)

Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong; bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên thu tiêu hủy 01 (một) ổ khóa kim loại hiệu CROWN Italy Design, màu trắng đã niêm phong.

Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Tòa án nhân dân huyện T. Tòa án nhân dân huyện T có trách nhiệm bàn giao vật chứng cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để xử lý khi án đã có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng các Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đặng Phùng Thành